

Bản án số: 54/2019/HSST
Ngày 26/04/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Ông **Đỗ Văn Nghiêm**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trần Văn Huy**
Ông **Nguyễn Đức Thành**

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Huỳnh Phương Minh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Hương- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 04 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 53/2019/HSST ngày 10/04/2019 đối với:

Lê Văn H, sinh năm 1972; HKTT: Thôn N, xã P, huyện U, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; con ông: Lê Văn O; con bà Hoàng Thị H; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/12/2018- Có mặt

Tiền án, tiền sự: 04 tiền án

- Bản án số 122/2007/HSST ngày 14/12/2007, Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ xử phạt 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản

- Bản án số 80/2008/HSST ngày 10/04/2008, Tòa án nhân dân quận Quận H xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản là 510.000 đồng)

- Bản án số 244/2009/HSST ngày 07/04/2009, Tòa án nhân dân quận Quận H xử phạt 32 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 11/06/2011 ra trại.

- Bản án số 606/2012/HSST ngày 29/11/2012, Tòa án nhân dân quận Quận H xử phạt 7 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy - Ra trại ngày 05/09/2018,

Bị hại:

1. Anh Nguyễn T D, sinh năm 1995; HKTT: thôn Đ, xã N, huyện L, tỉnh Hòa Bình – Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ ngày 26/12/2018, anh Nguyễn T D, sinh năm 1995, HKTT: thôn Đ, xã N, huyện L, tỉnh Hòa Bình, để 01 chiếc điện thoại Iphone 7 màu hồng, 01 chiếc máy tính bảng hiệu màu đen và 01 chiếc máy tính xách tay hiệu Dell Inspiron 147460 (338KP1) màu đồng tại nhà trọ địa chỉ thôn Y, xã T, huyện T, Hà Nội thì phát hiện có người đột nhập trộm cắp số tài sản và bỏ chạy. Sau đó, anh D đã sử dụng phần mềm định vị trên điện thoại phát hiện chiếc máy điện thoại Iphone bị mất đang ở khu vực ngã ba Đ, Quận H, Hà Nội nên anh đến Trạm cảnh sát bến xe phía Nam thuộc quận Quận H, Hà Nội để trình báo và giao nộp 01 đôi dép xốp màu ghi viền xanh gắn chữ LUOELI của đôi tượng trộm cắp để lại.

Hồi 9 giờ cùng ngày, Trạm cảnh sát bến xe phía Nam - Công an quận Quận H, Hà Nội tiến hành xác minh, kiểm tra hành chính tại cửa hàng sửa chữa điện thoại số 1025 – đường G, Quận H, Hà Nội, phát hiện Lê Văn H đến cửa hàng sửa điện thoại có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra, phát hiện trong túi quần H 01 chiếc điện thoại Iphone 7 màu hồng và trên mặt tủ kính ở cửa hàng 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell. Tại chỗ H khai nhận số tài sản trên H trộm cắp được ở nhà trọ tại địa chỉ Thôn Y, xã T, huyện T, Hà Nội nên Cơ quan công an đã đưa H về trụ sở để làm việc.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Quận H, Lê Văn H khai nhận: khoảng 3 giờ ngày 26/12/2018, H đi lang thang đến khu vực thôn Y, xã T, huyện T, Hà Nội với mục đích trộm cắp tài sản. Khi H đi đến trước cửa phòng trọ thôn Y, xã T, huyện T, Hà Nội thì phát hiện phòng trọ số 2 không khóa cửa. H thò tay qua ô cửa rút chốt và mở cửa đi vào bên trong phòng thì phát hiện ở dưới đất cạnh bàn có 01 máy máy tính xách tay, 01 máy tính bảng và 01 chiếc điện thoại để chồng lên nhau, H liền trộm cắp toàn bộ số tài sản này và ra ngoài. Sau khi đi bộ khoảng 300m H thuê xe taxi đi về khu vực bến xe G, quận H, Hà Nội. Đến khoảng 6 giờ sáng cùng ngày, H mượn điện thoại của anh Ngô Văn H (SN: 1989; HKTT: thôn C, xã Đ, huyện H, Hà Nội) để gọi điện thoại cho Vũ Đình T (SN: 1982; HKTT: thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định), bảo T đi xuống khu vực bến xe G, Quận H, Hà Nội H sẽ cho T một chiếc điện thoại.

Đến khoảng 8 giờ cùng ngày, T đi xe máy đến khu vực bến xe G thì gặp H. H liền bảo T chở H đến cửa hàng sửa chữa điện thoại tại số XX đường G, phường G, Quận H, Hà Nội để sửa điện thoại. Lúc này, cửa hàng sửa điện thoại chưa mở cửa nên H và T đi sang quán café gần đó để chờ. Tại đây, H lấy 01 chiếc máy tính bảng màu đen cho T. Đến khoảng 9 giờ cùng ngày, khi thấy cửa hàng sửa điện thoại mở cửa thì H cùng T đi vào cửa hàng để sửa điện thoại thì bị cơ quan công an quận kiểm tra hành chính phát hiện, thu giữ tang vật và đưa H và T về trụ sở làm việc.

Đối với Vũ Đình T khi được bị cáo H cho 01 chiếc máy tính bản không biết là tài sản phạm tội mà có nên Công an không có căn cứ xử lý T; ngày 20/12/2018 đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan công an 01 máy tính bảng màu đen.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 08 ngày 15/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Quận H kết luận: 01 điện thoại Iphone 7 màu hồng đã qua sử dụng có giá trị là 6.500.000 đồng, 01 máy tính xách tay hiệu Dell Inspiron 147460 (338KP1) màu đồng đã qua sử dụng có giá trị là 11.000.000 đồng, 01 máy tính bảng màu đen đã qua sử dụng có giá trị là 2.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 19.500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 59/CT-VKS ngày 09/04/2019, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì truy tố Lê Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Lời nói sau cùng bị cáo rất hối hận với hành vi trộm cắp của mình tỏ ra ăn năn hối cải và thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình; đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo mức hình phạt thấp để bị cáo có cơ hội sửa chữa, tái hòa nhập cộng đồng làm người có ích cho gia đình và cho xã hội.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa đã xem xét toàn diện các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thông qua việc xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa đã luận tội và kết luận: Khoảng 03 giờ 30 ngày 26/12/2018, tại phòng trọ thôn Y, xã T, huyện T, Hà Nội, Lê Văn H đã có hành vi trộm cắp 01 điện thoại Iphone 7; 01 máy tính xách tay hiệu Dell Inspiron 147460 (338KP1); 01 máy tính bảng màu đen. Tổng giá trị tài sản H trộm cắp là 19.500.000 đồng. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lê Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 30 đến 36 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đôi dép xốp màu viền xanh gắn chữ LUOEU và chiếc túi nilon màu trắng là của bị cáo không còn giá trị sử dụng cho tịch thu tiêu hủy. Chiếc điện thoại Samsung Galaxy Note 9 màu xanh và 400.000đồng là tài sản của bị cáo trả lại cho bị cáo, nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án. Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Công an huyện Thanh trì, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền. Đến thời điểm mở phiên tòa không có người tham gia tố tụng nào có ý kiến và khiếu nại. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ quy định của pháp luật xét xử vụ án và nhận định hành vi phạm tội của bị cáo như sau [1]

Do không có tiền tiêu sai cá nhân bị cáo đi lang thang với mục đích trộm cắp tài sản, đến khoảng 03 giờ 30 ngày 26/12/2018, tại phòng trọ Thôn Y, xã T, huyện T, Hà Nội, bị cáo đã có hành vi quan sát, lén lút trộm cắp được 01 điện thoại Iphone 7 màu hồng; 01 máy tính xách tay hiệu Dell Inspiron 147460 (338KP1) và 01 máy tính bảng màu đen. Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp được là 19.500.000 đồng, hành vi của bị cáo là có đủ dấu hiệu cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo Điều 173 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã có nhiều tiền án chưa được xóa. Lần phạm tội này bị cáo bị truy tố theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Khi xem xét đến lượng hình, Hội đồng xét xử đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi người phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của vụ án, thấy [2]:

Tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người khỏe mạnh nhưng không chịu tu dưỡng bản thân để trở thành người có ích cho gia đình và cho xã hội, đi vào con đường nghiện ngập rồi phạm tội. Thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật. Trong khi bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là bất hợp pháp và vi phạm pháp luật nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được Bộ luật hình sự bảo vệ; gây mất trật tự trị an cho xã hội, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần có mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung [3].

Nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ: Bị cáo có 03 tiền án chưa được xóa là tình tiết định khung hình phạt. Tuy nhiên, sau khi phạm tội tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình để các cơ quan tiến hành tố tụng nhanh kết thúc vụ án. Đây được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo [4].

Vật chứng: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu hồng, 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Inspiron, 01 máy tính bảng màu đen, là tài sản thuộc sở hữu của anh Nguyễn T D, Cơ quan điều tra – Công an quận Quận H đã trả cho anh D, anh D đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì khác về dân sự.

Đối với 01 đôi dép xốp màu ghi viền xanh, 01 chiếc túi nilon màu trắng không còn giá trị sử dụng cho tịch thu tiêu hủy. 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 9 màu xanh và 400.000 đồng là tài sản của bị cáo Lê Văn H, cần trả lại cho bị cáo, nhưng cho giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm [6].

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật [7].

Vì các căn cứ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn H phạm tội " *Trộm cắp tài sản*"

Xử phạt : **Lê Văn H 03**(Ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2018, tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án

Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 332, Điều 333 và Điều 336 Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 đôi dép xốp màu ghi viền xanh, 01 chiếc túi nilon màu trắng; trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 9 màu xanh và 400.000 đồng, nhưng cho giữ lại để đảm bảo thi hành án. Vật chứng hiện ở Cơ quan thi hành án dân sự huyện Thanh Trì theo biên bản bàn giao ngày 29/04/2019.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm,

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả xét xử.

Nơi nhận

- TANDTP Hà Nội;
- VKSND huyện Thanh Trì;
- Trại tạm giam CATPHN;
- Chi cục THA huyện Thanh Trì;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đỗ Oanh Nghiêm